

PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ TỐT ĐẸP VỀ VĂN HÓA ĐẠO ĐỨC CỦA CÁC TÔN GIÁO TRONG CUỘC SỐNG XÃ HỘI VIỆT NAM HIỆN NAY

HOÀNG THỊ LAN^(*)

Tôn giáo là một hiện tượng đã xuất hiện từ rất sớm và còn tồn tại lâu dài trong lịch sử xã hội loài người. Theo quan niệm của chủ nghĩa Mác-Lênin, mọi tôn giáo đều do con người dựa trên những cơ tầng văn hoá nhất định của mình mà sáng tạo ra. Hơn nữa, trong quá trình tồn tại và phát triển, một mặt, các tôn giáo tự sản sinh ra những giá trị, mặt khác, nó chịu sự tác động và những ảnh hưởng mang tính quy định của văn hoá nhân loại. Chính sự tác động đó đã làm cho một số giá trị văn hoá của đời sống thế tục được phản ánh vào trong tôn giáo. Bởi vậy, dù ít hay nhiều, các tôn giáo đều chứa đựng những giá trị văn hoá nhất định. Đến lượt mình, tôn giáo lại góp phần bổ sung thêm giá trị cho nền văn hoá của nhân loại.

Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo. Trong quá trình tồn tại và phát triển của mình, các tôn giáo ở những mức độ khác nhau đã có nhiều đóng góp cho dân tộc trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Những giá trị văn hoá, đạo đức của tôn giáo đã tham gia và trở thành một phần không thể thiếu trong nền văn hoá Việt Nam.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khi nhìn nhận, đánh giá về tôn giáo đã không chỉ xem xét tôn giáo trên vấn đề nhận thức luận, ý thức hệ mà Người còn xem xét nó dưới góc độ văn hoá, đạo đức.

Người thừa nhận tôn giáo là sản phẩm sáng tạo của lịch sử, trong tôn giáo có chứa đựng nhiều giá trị nhân văn, nhân đạo sâu sắc. Các tôn giáo đều hướng con người tới điều thiện, tránh xa cái ác, cái phi nhân, mong muốn đem lại hạnh phúc, công bằng cho con người. Người đặc biệt quan tâm đến vấn đề văn hoá, đạo đức của các tôn giáo. Người thừa nhận: “*Chúa Giêsu dạy đạo đức là bác ái; Phật Thích Ca dạy: đạo đức là từ bi; Khổng tử dạy: đạo đức là nhân nghĩa*”⁽¹⁾.

Đảng, Nhà nước ta trong công cuộc đổi mới đất nước, qua các văn kiện, nghị quyết, chỉ thị, nghị định về tôn giáo cũng thừa nhận, đạo đức tôn giáo có nhiều điểm phù hợp với công cuộc xây dựng xã hội mới và chủ trương phát huy những giá trị tốt đẹp về văn hoá, đạo đức của các tôn giáo trong quá trình xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc.

Thật vậy, ở trong các tôn giáo lớn, bên cạnh những mặt hạn chế do bản chất của nó quy định còn có rất nhiều những giá trị văn hoá, đạo đức phù hợp với giá trị của thời đại mới cần thiết phải được phát huy trong công cuộc xây dựng xã hội

*. TS., Trung tâm Nghiên cứu Tôn giáo-Tín ngưỡng, Viện CNXHKKH, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 6, Nxb. CTQG, H, 1995, tr. 225.

mới ở Việt Nam hiện nay.

Phật giáo với một hệ thống các quan niệm về vô ngã, từ bi khuyên mọi người tự tu tâm, dưỡng tính bởi vạn pháp chỉ là vô thường, cái tôi chỉ là sự hợp tan của ngũ uẩn. Hạnh vô ngã giúp mọi người thoát ra khỏi cái tôi ích kỉ, là động lực để mỗi người biết đặt cái chung lên cái riêng, biết sống vì mọi người, biết mở rộng tình yêu thương rộng lớn đến cả muôn loài. Vô ngã là phương tiện để mỗi người thực hiện đạo hạnh từ bi.

Những nguyên tắc và chuẩn mực trong Ngũ giới, Thập thiện của Phật giáo nhằm hướng con người đến chân, thiện, mỹ như không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không gian tham, v.v... cũng chính là các nguyên tắc đạo đức mà cuộc sống hiện tại của chúng ta đang đặt ra. Việc xây dựng một nếp sống cộng đồng và một thể ứng xử hoà hợp như trong Lục hoà của Phật giáo (Thân hòa cùng trụ; khẩu hòa vô tranh; giới hòa đồng tu; kiến hòa đồng giải; ý hòa đồng duyệt; lợi hòa đồng quân) cũng là mục tiêu mà xã hội ta đang phấn đấu để đạt được.

Đối với Công giáo, vấn đề cốt tủy trong đạo đức Công giáo là kính Chúa yêu người. Đức bác ái của Công giáo cũng giống như đức từ bi của đạo Phật là sự thể hiện tình yêu thương rộng lớn và sự đòi hỏi công bằng, tính bao dung độ lượng, hướng con người tới nhân lành.

Trong Công giáo, cũng có những giá trị phù hợp với giá trị văn hoá, đạo đức mà chúng ta đang xây dựng như: thảo kính cha mẹ, không được giết người, không được gian dâm, không được trộm cướp, không làm chứng gian và không ham muốn vợ, chồng người khác, quy định hôn nhân một vợ một chồng, v.v....

Mặt khác, những vấn đề mang tính toàn cầu hiện nay như vấn đề sinh sản

vô tính, vấn đề bảo vệ môi trường sống của con người... cũng được các tôn giáo hết sức quan tâm và có những luận giải mang tính nhân bản sâu sắc.

Với Phật giáo Hoà Hảo, những giá trị có tính nhân văn được tập trung trong giáo lí Tu Nhân, Học Phật. Đạo yêu cầu tín đồ của mình phải tự tu dưỡng, rèn luyện mình để trở thành những con người có lòng thương yêu rộng lớn, thuận thảo, hiếu nghĩa, khoan dung hướng thiện, phải thực hiện “Bát nhân” trong lối ứng xử gia đình và xã hội nhằm củng cố sự bền chặt của các mối quan hệ cộng đồng. Đồng thời, đạo cũng yêu cầu mỗi tín đồ phải noi theo tấm gương từ bi của Phật lo trau dồi trí lực, gạt bỏ vô minh đạt giác ngộ. Bên cạnh đó, mỗi tín đồ phải luôn thực hiện Tứ ân: ân tổ tiên cha mẹ; ân đất nước; ân Tam bảo; ân đồng bào nhân loại.

Với đạo Cao Đài, chủ trương bình đẳng nam, nữ; cố kết cộng đồng, mọi người cùng giúp đỡ nhau thông qua việc làm từ thiện được coi như là trách nhiệm của mỗi người với đồng loại. Những giá trị này của đạo là phù hợp với truyền thống “Thương người như thể thương thân”, “Lá lành đùm lá rách” của dân tộc. Đạo đưa ra những quy định cụ thể để hình thành đạo đức, lối sống cho tín đồ đó là các quy tắc thể hiện trong “Tứ đại điều quy” (4 điều trau dồi đạo đức): ôn hoà; cung kính; khiêm tốn; nhường nhịn. Trên thực tế, những quy định này của đạo Cao Đài đã góp phần hình thành nếp sống mềm mỏng, ôn hoà của bộ phận dân cư theo đạo, v.v....

Điểm qua một vài nét sơ bộ như vậy có thể thấy, trong các tôn giáo ở nước ta có nhiều giá trị tương đồng với những giá trị của nền văn hoá, đạo đức xã hội. Nhiều điểm mà các tôn giáo khởi xướng và đề cao cũng nằm trong mục đích và mục tiêu mà xã hội chúng ta đang hướng tới.

Những giá trị văn hóa, đạo đức này khi được khơi gợi, phát huy đã góp phần tích cực không nhỏ trong đời sống xã hội Việt Nam. Những năm qua, nhiều tấm gương người tốt, việc tốt là những tín đồ tôn giáo đã được chính quyền các cấp biểu dương khen thưởng trong công cuộc xây dựng xã hội mới. Trong các vùng có tôn giáo, các loại tệ nạn xã hội rất hạn chế, an ninh trật tự được đảm bảo, các tệ nạn xã hội như trọng án, mại dâm, ma túy... rất hiếm hoặc hoàn toàn không có. Hàng vạn gia đình tín đồ, nhiều làng bản, buôn ấp, thị xã, thị trấn, thị tứ có đông đồng bào tín đồ đã được công nhận gia đình văn hóa mới, làng, xã văn hóa mới hoặc khu dân cư đoàn kết, trật tự an toàn. Nhiều giá trị vật chất và tinh thần của đồng bào có đạo dành cho cộng đồng đã góp phần làm nhẹ bớt những hậu quả của sự tha hóa thực tại, góp phần tạo nên một môi trường xã hội lành mạnh, một đời sống ấm áp, gắn bó tình người.

Tuy nhiên, bên cạnh những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp, trong các tôn giáo cũng có không ít những chuẩn mực, những lời khuyên răn đã tỏ ra lỗi thời, lạc hậu, không còn phù hợp với tiến bộ xã hội; đó là tinh thần nhấn nhọc chịu đựng mọi hoàn cảnh, là sự thiếu khoan dung tôn giáo... Đặc biệt, trong bối cảnh mới hiện nay, tôn giáo cũng là môi trường thuận lợi dung chứa cho mê tín dị đoan tồn tại và phát triển. Những yếu tố tiêu cực này cũng đã và đang có tác động không nhỏ tới đời sống xã hội Việt Nam.

Vì vậy, phát huy những giá trị tốt đẹp về văn hóa, đạo đức của các tôn giáo đồng thời phải hạn chế dần các tác động tiêu cực của nó đối với xã hội. Mặt khác, cũng cần phải nhận thức được rằng, những giá trị đạo đức tích cực của tôn giáo chỉ thực sự có ý nghĩa khi nó được tiếp thu, kế thừa trên cơ sở những giá trị

của dân tộc và thời đại, và nó chỉ phát huy tác dụng thông qua hoạt động thực tiễn của các lực lượng cách mạng. Vì vậy, rất cần thiết phải trở lại quan điểm có tính nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin “*rằng không thể thực hiện được một sự giải phóng hiện thực nào, nếu không thực hiện sự giải phóng trong hiện thực*”⁽²⁾.

Để các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp trong các tôn giáo được phát huy hơn nữa, cần phải có sự cố gắng nỗ lực bằng hành động thực tiễn từ cả hai phía: từ phía Đảng, Nhà nước và từ chính bản thân các tôn giáo. Chúng tôi xin đưa ra một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, cần nhận diện những giá trị và phản giá trị trong các tôn giáo. Muốn làm được điều này, Đảng, Nhà nước cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục tư tưởng làm chuyển biến nhận thức chung của toàn xã hội về tôn giáo và vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội, cần thống nhất quan điểm, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn thể xã hội về vấn đề tôn giáo. Đảng, Nhà nước cần quan tâm đẩy mạnh việc nghiên cứu lí luận và đánh giá cụ thể thực tiễn ảnh hưởng của từng tôn giáo trong đời sống xã hội. Từ đó thấy được những giá trị nào của tôn giáo có ảnh hưởng tích cực đối với xã hội cần khuyến khích phát huy và những mặt nào của nó có ảnh hưởng tiêu cực cần phê phán, loại bỏ.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo trong quá trình xây dựng nền văn hóa, đạo đức mới. Nhà nước cần xây dựng một hệ thống pháp luật đồng bộ về vấn đề tôn giáo. Cần rà soát, chỉnh sửa hoặc xóa bỏ những quy định lỗi thời, bổ sung các quy định mới

2. C. Mác, Ph. Ăngghen toàn tập, tập 1, Nxb. CTQG, H, 1995, tr. 227.

trong toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến vấn đề tôn giáo cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Đối với những giá trị văn hóa, đạo đức của tôn giáo đã được xác định, Đảng, Nhà nước cần ủng hộ, phổ biến rộng rãi cho đồng bào quần chúng nhân dân trong xã hội thông qua nhiều hình thức tuyên truyền giáo dục khác nhau. Việc khuyến khích phát huy các giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo phải được thể hiện qua những việc làm cụ thể, qua các phong trào hoạt động thực tiễn do các thiết chế xã hội thường xuyên tổ chức phát động. Bởi lẽ, các giá trị tinh thần tự nó không có sức mạnh, muốn phát huy sức mạnh của chúng phải thông qua hoạt động thực tiễn của con người.

Những phong trào thực tế được phát động trong đồng bào tín đồ tôn giáo phải thực sự đáp ứng được yêu cầu của đất nước và yêu cầu của đồng bào có đạo trong giai đoạn cách mạng mới.

Cùng với việc tổ chức tốt các phong trào hoạt động thực tiễn, Đảng, Nhà nước cần thường xuyên nêu gương, biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt là chức sắc, tín đồ tôn giáo trên các phương tiện thông tin đại chúng để đồng bào quần chúng nhân dân hiểu hơn về đời sống của đồng bào có đạo, để tín đồ tôn giáo noi gương. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy rằng: *“Nói chung thì các dân tộc Phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”*⁽³⁾.

Thứ ba, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội trong vùng có đồng bào tín đồ tôn giáo. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội là những thành viên của của hệ thống chính trị, có trách nhiệm cùng với các

cấp ủy Đảng, chính quyền tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cho đồng bào các tôn giáo; vận động, hướng dẫn đồng bào phát huy nội lực tham gia phát triển kinh tế xã hội; tập hợp đoàn kết đồng bào có đạo trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Thứ tư, đấu tranh khắc phục những tiêu cực nảy sinh trong sinh hoạt tôn giáo và chống sự lợi dụng tôn giáo. Các hiện tượng tiêu cực như mê tín, dị đoan, tổ chức lễ hội quá phô trương, lãng phí, tổ chức quyên góp quá nhiều... rất cần thiết phải được loại bỏ dần trong sinh hoạt tôn giáo. Tuy nhiên, đấu tranh với những hiện tượng tiêu cực này, ngoài chế tài của pháp luật cần chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng tín đồ, giúp họ nhận thức được tác hại của những yếu tố tiêu cực. Các cơ quan quản lý Nhà nước cần kết hợp với giáo hội các tôn giáo, hướng giáo hội tham gia tích cực vào quá trình này góp phần làm trong sạch sinh hoạt tôn giáo.

Bên cạnh đó, Đảng, Nhà nước Nhà nước cần đảm bảo tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tự do không tín ngưỡng, tôn giáo cho nhân dân, nâng cao nhận thức cho quần chúng tín đồ, tăng cường giáo dục ý thức công dân, hướng dẫn giúp đỡ giáo hội các tôn giáo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước, đồng thời nêu cao tinh thần cảnh giác chống các âm mưu, thủ đoạn lợi dụng tôn giáo và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm bằng luật pháp của Nhà nước.

Thứ năm, quan tâm phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong các vùng đồng bào có đạo, tạo cơ sở để giáo dân tiếp nhận những giá trị văn hóa, đạo đức mới. Phát huy những giá trị tích cực, hạn chế mặt

3. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1, Nxb. CTQG, H, 1995, tr. 263.

tiêu cực của tôn giáo trong quá trình xây dựng xã hội mới chỉ có hiệu quả bên vững khi được thực hiện trên cơ sở một nền tảng kinh tế, xã hội vững chắc. Vì vậy, Đảng, Nhà nước cần có các chính sách phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội phù hợp cho từng vùng, miền, khu vực có đông đồng bào tín đồ tôn giáo nhằm nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho đồng bào có đạo.

Bên cạnh việc ban hành các chính sách phát triển kinh tế- văn hoá- xã hội cho vùng đồng bào có đạo, cần phải tổ chức tốt hơn việc thực hiện các chính sách đó. Ngay từ những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định, muốn đồng bào các tôn giáo đồng tâm nhất trí, tin tưởng vào công cuộc xây dựng xã hội mới, trước hết Đảng, Nhà nước phải quan tâm tổ chức tốt đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào.

Để việc phát triển kinh tế- xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần trong vùng có đông đồng bào tôn giáo đạt hiệu quả cao và toàn diện, thì một trong những vấn đề quan trọng là phải gắn kết giữa phát triển kinh tế với xây dựng môi trường văn hóa và nâng cao trình độ mọi mặt cho đồng bào.

Bên cạnh đó, cần quan tâm, tạo điều kiện cho đồng bào có đạo tham gia tích cực vào sự nghiệp giáo dục, đào tạo nhằm nâng cao dân trí, gắn đạo với đời, rút ngắn dần khoảng cách về trình độ học vấn giữa đồng bào có đạo và đồng bào không có đạo. Đồng thời, cần chăm lo phát triển y tế, cùng các chính sách phúc lợi xã hội. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào có đạo cần phải đi liền với đảm bảo công bằng xã hội và tiên bộ xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội nảy sinh nhằm tạo ra một môi trường kinh tế, xã hội thuận lợi cho việc hình thành các giá trị văn hóa, đạo đức mới.

Thứ sáu, bản thân các tôn giáo cần tự nhận thức, điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với tôn chỉ hành đạo và luật pháp của Nhà nước. Trong bất kỳ một quốc gia nào, hoạt động của tôn giáo cũng không thể vượt ra ngoài khuôn khổ luật pháp của Nhà nước. Một tôn giáo chỉ có thể quảng bá được niềm tin cùng tính nhân văn, nhân đạo của mình trong một quốc gia có sự ổn định về mọi mặt. Vì vậy, để các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo được xã hội thừa nhận và ủng hộ còn cần đến sự cố gắng, nỗ lực của chính bản thân mỗi chức sắc, tín đồ, của các tổ chức tôn giáo vì cùng một mục tiêu tốt đời, đẹp đạo. Các chức sắc, nhà tu hành và tín đồ tôn giáo cần tuân thủ pháp luật của Nhà nước, tăng cường ý thức công dân, phát huy chủ nghĩa yêu nước, tăng cường đồng thuận xã hội, thực hiện đoàn kết toàn dân vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Chức sắc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo cần chủ động phát huy những giá trị nhân văn, nhân đạo của tôn giáo mình trong việc xây dựng đời sống hiện thực bằng cách tham gia tích cực vào các hoạt động kinh tế, chính trị - xã hội ích nước, lợi dân. Đồng thời, nêu cao tinh thần cảnh giác chống âm mưu lợi dụng của kẻ thù nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết, phá hoại sự nghiệp của cách mạng của toàn dân.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nói trên, trong đó, Đảng, Nhà nước luôn phải giữ vai trò chủ đạo, hướng dẫn cho hoạt động tôn giáo đi vào quỹ đạo chung theo mục đích của cuộc cách mạng của dân tộc trong thời kì mới. Làm được như vậy sẽ làm tăng thêm những ảnh hưởng tích cực, hạn chế được những tác động tiêu cực của tôn giáo trong đời sống xã hội, góp phần đưa chủ trương của Đảng vào cuộc sống./.